Hòa Phát - Tài nguyên Cơ bản Ngày xuất báo cáo: 08/04/25 Thời gian xuất báo cáo: 06:56

Giới thiệu

HPG là mã cổ phiếu của Tập đoàn Hòa Phát, một trong những tập đoàn sản xuất thép lớn nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á. Hòa Phát hoạt động trong nhiều lĩnh vực, nhưng chủ lực là sản xuất thép xây dựng, ống thép, tôn mạ và các sản phẩm thép khác. HPG được đánh giá là cổ phiếu blue-chip với tiềm năng tăng trưởng dài hạn nhờ vị thế dẫn đầu ngành, năng lực sản xuất lớn và hiệu quả hoạt động ổn định. Tuy nhiên, giá cổ phiếu HPG cũng chịu ảnh hưởng bởi biến động giá nguyên vật liệu và tình hình kinh tế vĩ mô.

Thông tin cơ bản

Trang chủ công ty

http://www.hoaphat.com.vn

Ngày thành lập

Năm 2000: Công ty TNHH Sắt thép Hòa Phát được thành lập với số vốn là 20 tỷ đồng; Ngày 26/10/2001: Chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Thép Hòa Phát với số vốn là 90 tỷ đồng; Ngày 21/06/2002: Nhà máy Cán thép được xây dựng và đi vào hoạt động với công suất 300.000 tấn/năm; Đầu năm 2007: Công ty Cổ Phần Thép Hòa Phát thực hiện mua lại 06 doanh nghiệp độc lập mang thương hiệu Hòa Phát khác là Công ty TNHH Thiết bị phụ tùng Hòa Phát, Công ty Cổ phần Nội thất Hòa Phát, Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát, Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát, Công ty Cổ Phần Xây dựng và Phát triển đô thị Hòa Phát, Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát; Ngày 09/01/2007: Đổi tên thành Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hòa Phát; Ngày 15/11/2007: Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hổ Chí Minh (HOSE); Ngày 25/02/2015: Tăng vốn điều lệ lên 4.886 tỷ đồng; Ngày 26/04/2017: Tăng vốn điều lệ lên 12.642.554.170.000 đồng; Ngày 10/07/2018: Tăng vốn điều lệ lên 21.239.071.660.000 đồng; Ngày 04/07/2019: Tăng vốn điều lệ lên 27.610.741.150.000 đồng; Ngày 01/09/2020: Tăng vốn điều lệ lên 33.132.826.590.000 đồng; Ngày 30/06/2021: Tăng vốn điều lệ lên 44.729.227.060.000 đồng; Ngày 27/07/2022: Tăng vốn điều lệ lên 58.147.857.000.000 đồng; Ngày 28/06/2024: Tăng vốn điều lệ lên 63.962.502.000.000 đồng;

Chìa khoá phát triển

Sản xuất và kinh doanh thép, óng thép, tôn mạ; Kinh doanh thiết bị phụ tùng; Kinh doanh điện lạnh; Đầu tư phát triển kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, bất động sản thương mại nhà ở; Sản xuất chế biến thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi heo, bò và gia cầm;

Rủi ro kinh doanh

Rất nhiều doanh nghiệp thép đang xâm nhập vào Việt Nam dẫn đến việc áp lực cạnh tranh cao. Các sản phẩm thép có xuất xứ từ Trung Quốc đang ồ ạt được nhập khẩu vào Việt Nam với giá thành thấp hơn so với các sản phẩm cùng loại sản xuất tại Việt Nam. Điều này tạo ra sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa sản phẩm thép sản xuất trong nước và sản phẩm được nhập khẩu từ Trung Quốc. Tỷ trọng nhập khẩu chiếm hơn 70% tổng giá vốn toàn tập đoàn cho thấy lượng nguyên vật liệu đầu vào của tập đoàn như than, quặng,... phụ thuộc khá nhiều vào nguồn cung cấp hàng từ nước ngoài. Giá trị nhập khẩu nhiều hơn xuất khẩu, vì vậy tỷ giá ảnh hưởng rất lớn tới chi phí sản xuất. Xu thế bảo hộ trên thị trường quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt, thị trường bất động sản, xây dựng trong nước chưa có tín hiệu khởi sắc.

Chiến lược kinh doanh

Trở thành một trong 50 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới với doanh thu trên 100.000 tỷ đồng mỗi năm từ 2020; Tiếp tục phát triển mở rộng hệ thống phân phối và tìm kiếm thị trường mới cho các sản phẩm thiết bị điện lạnh và thiết bị xây dựng; Xúc tiến mở rộng đầu tư các dự án bất động sản khu công nghiệp, dự án nhà ở, khu đô thị; Tập đoàn sẽ triển khai Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, nâng sản lượng thép của Hòa Phát lên 14 triệu tấn vào năm 2025. Đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất điện máy gia dụng, hướng tới doanh thu 1 tỷ USD vào 2030.

Hòa Phát - Tài nguyên Cơ bản Ngày xuất báo cáo: 08/04/25 Thời gian xuất báo cáo: 06:56

Số lượng cổ đông

165914

Số lượng nhân viên

31643

Ban lãnh đạo

Tên cán bộ	Tên chức vụ rút gọn	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng
-			
Trần Đình Long	Chủ tịch HĐQT	0.25796309	1650000000
Trần Tuấn Dương	Phó Chủ tịch HĐQT	0.0231329	147963970
Nguyễn Mạnh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	0.022681	145073397
Nguyễn Ngọc Quang	TV HĐQT	0.0177	113071429
Doãn Gia Cường	Phó Chủ tịch HĐQT	0.01253	80174831
Hoàng Quang Việt	TV HĐQT	0.0045211	28918102
Nguyễn Việt Thắng	TGÐ/TV HÐQT	0.0032074	20515166
Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Phó TGĐ	0.0001052	657669
Trần Thị Thu Hiền	Người phụ trách quản trị công	1e-06	6351
	ty		

Danh sách công ty con, liên kết

Tên công ty con	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất	1.0
Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	1.0
Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	1.0
Công ty Cổ Phần Gang Thép Hòa Phát	1.0
Công ty Cổ Phần Phát Triển Nông Nghiệp Hòa Phát	1.0

Cân đối kế toán	2020	2021	2022	2023	2024
TÀI SẢN NGẮN HẠN	56.747	94.155	80.515	82.716	87.079
TÀI SẢN DÀI HẠN	74.764	84.082	89.821	105.066	137.411
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	131.511	178.236	170.336	187.783	224.490
Nợ ngắn hạn	51.975	73.459	62.385	71.513	75.503
Nợ dài hạn	20.316	13.996	11.837	13.433	34.339
NỢ PHẢI TRẢ	72.292	87.456	74.223	84.946	109.842
VỐN CHỦ SỞ HỮU	59.220	90.781	96.113	102.836	114.647

Hòa Phát - Tài nguyên Cơ bản Ngày xuất báo cáo: 08/04/25 Thời gian xuất báo cáo: 06:56

TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	131.511	178.236	170.336	187.783	224.490
Kết quả kinh doanh	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	90.119	149.680	141.409	118.953	138.855
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch v	18.904	41.108	16.763	12.938	18.498
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.292	37.008	9.794	7.651	13.267
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.357	37.057	9.923	7.793	13.693
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.506	34.521	8.444	6.800	12.020
Lưu chuyển tiền tệ	2020	2021	2022	2023	2024
Lưu chuyển tiền tệ ròng từ các hoạt động sản	11.587	26.721	12.278	8.643	7.027
Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư (¯	-18.495	-19.669	-24.626	-11.995	-30.143
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính (TT)	16.054	1.740	-1.778	7.276	17.752
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (TT)	9.146	8.792	-14.127	3.924	-5.365
Chỉ số tài chính	2020	2021	2022	2023	2024
(Vay NH+DH)/VCSH	1.207	0.779	0.718	0.737	0.960
Nợ/VCSH	1.221	0.963	0.772	0.826	0.958
TSCÐ / Vốn CSH	1.107	0.763	0.737	0.700	0.588
Vốn CSH/Vốn điều lệ	0.926	1.419	1.503	1.608	1.792
Số ngày thu tiền bình quân	13.466	10.879	10.236	13.744	13.605
Số ngày tồn kho bình quân	117.509	115.552	114.346	121.114	122.550
Số ngày thanh toán bình quân	71.021	62.670	51.006	48.447	53.135
Biên lợi nhuận gộp (%)	0.210	0.275	0.119	0.109	0.133
Biên lợi nhuận ròng (%)	0.149	0.230	0.060	0.057	0.087
ROE (%)	0.251	0.460	0.091	0.069	0.111
ROA (%)	0.115	0.223	0.049	0.038	0.058
Chỉ số thanh toán hiện thời	1.092	1.282	1.291	1.157	1.152
Chỉ số thanh toán nhanh	0.381	0.410	0.292	0.321	0.193
Khả năng chi trả lãi vay	-7.813	-14.912	-4.241	-2.697	-6.389
Đòn bẩy tài chính	2.221	1.963	1.772	1.826	1.958
P/E	11.788	2.408	19.253	23.859	13.089
P/B	2.603	0.888	1.693	1.508	1.376
EPS (VND)	4,060	7,708	1,459	1,175	1,879
BVPS (VND)	17,829	20,261	16,511	17,674	17,879

Phương pháp định giá cổ phiếu dựa trên P/E và P/B

Giới thiệu phương pháp:

Hòa Phát - Tài nguyên Cơ bản Ngày xuất báo cáo: 08/04/25 Thời gian xuất báo cáo: 06:56

Phương pháp P/E: Giá cổ phiếu = EPS * P/E (của ngành). Phương pháp P/B: Giá cổ phiếu = BVPS * P/B (của ngành).

Giá định giá được tính bằng trung bình của 2 phương pháp, sau đó chia cho 1000.

Mức giá sau khi sử dụng kết hợp P/E và P/B

Giá cổ phiếu định giá: 34.266 (VND)

Phân tích tin tức vĩ mô ảnh hưởng đến cổ phiếu

Dưới đây là 5 tin tức vĩ mô quan trọng có thể ảnh hưởng đến cổ phiếu HPG, được trình bày theo yêu cầu của bạn:

Chính sách tiền tệ: Ngân hàng Nhà nước (NHNN) có thể tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Việc giảm lãi suất điều hành và duy trì thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng có thể làm giảm chi phí vốn cho các doanh nghiệp như HPG, thúc đẩy đầu tư và sản xuất. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến lạm phát và tỷ giá để NHNN có những điều chỉnh phù hợp, tránh gây áp lực lên tỷ giá và làm tăng chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu của HPG.

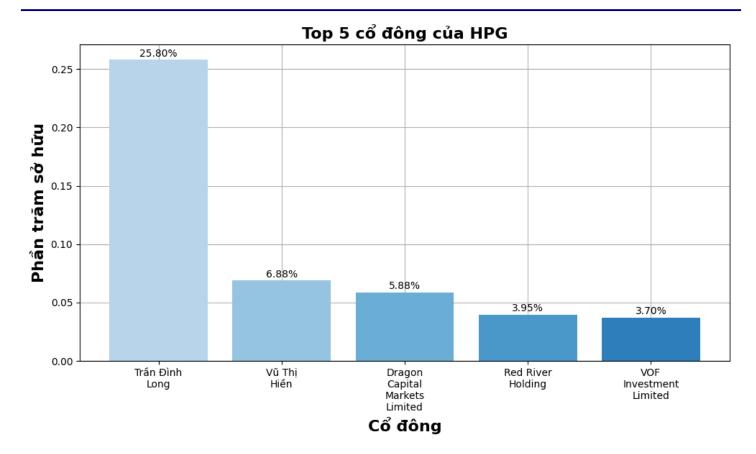
Đầu tư công: Chính phủ đang đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công cho các dự án hạ tầng giao thông, năng lượng và đô thị. Điều này sẽ tạo ra nhu cầu lớn về thép xây dựng, một trong những sản phẩm chủ lực của HPG. Việc giải ngân nhanh chóng và hiệu quả vốn đầu tư công sẽ là động lực tăng trưởng quan trọng cho HPG trong thời gian tới. Tuy nhiên, nếu tiến độ giải ngân chậm hơn dự kiến, HPG có thể gặp khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

Thị trường bất động sản: Thị trường bất động sản vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm lãi suất cao, pháp lý chưa hoàn thiện và nguồn cung hạn chế. Sự phục hồi chậm chạp của thị trường bất động sản có thể ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu thép xây dựng. Tuy nhiên, nếu Chính phủ có các biện pháp hỗ trợ thị trường bất động sản, như giảm lãi suất cho vay mua nhà, tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho các dự án, thì HPG có thể được hưởng lợi.

Giá nguyên vật liệu: Giá các nguyên vật liệu đầu vào sản xuất thép, như quặng sắt, than cốc, và thép phế liệu, có xu hướng biến động khó lường do ảnh hưởng của tình hình kinh tế toàn cầu và các yếu tố địa chính trị. Sự tăng giá của các nguyên vật liệu này có thể làm tăng chi phí sản xuất của HPG, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận. Ngược lại, nếu giá nguyên vật liệu giảm, HPG có thể cải thiện lợi nhuận.

Chính sách thương mại: Các chính sách thương mại của Việt Nam và các đối tác thương mại lớn, như Mỹ, EU, và Trung Quốc, có thể ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu thép của HPG. Các biện pháp phòng vệ thương mại, như áp thuế chống bán phá giá và thuế tự vệ, có thể hạn chế khả năng xuất khẩu của HPG. Ngược lại, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia có thể mở ra cơ hội xuất khẩu mới cho HPG.

Phân tích kỹ thuật





Hòa Phát - Tài nguyên Cơ bản Ngày xuất báo cáo: 08/04/25 Thời gian xuất báo cáo: 06:56

So sánh khối lượng giao dịch của HPG với các mốc thời gian

